

Bản án số: 123/2021/HS-ST
Ngày: 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Xuyên

2. Ông Đào Anh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Xiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Anh D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 1972; Đăng ký HKTT và chỗ ở: xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Chu Hữu T, đã chết; Họ và tên mẹ: Phạm Thị P, sinh năm 1948; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Bùi Thị Thu H, sinh năm 1973; Con: 02 con (con lớn sinh 1994, con nhỏ sinh 2000); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 418, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1960, trú tại thôn Đ, xã N, huyện Sóc Sơn, Hà Nội (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị H sinh năm: 1987

Trú tại: X, N, Sóc Sơn, Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị V sinh năm: 1990

Trú tại: X, N, Sóc Sơn, Hà Nội.

3. Chị Nguyễn Thị Hoa H sinh năm: 1996

Trú tại: X, N, Sóc Sơn, Hà Nội.

Chị Hồng, chị Hằng, chị Vân ủy quyền cho: Anh Trần Văn T, sinh năm 1986, Trú tại: X, N, Sóc Sơn, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn dân sự:

Công ty liên doanh vận chuyển quốc tế H

Địa chỉ: phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh T, Tổng giám đốc.

Ủy quyền cho ông Dương Quý B, sinh năm 1975, trú tại: tổ 7, phường V, Hoàng Mai, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30' ngày 12/4/2021, Chu Anh D, sinh năm 1972 (có giấy phép lái xe hạng D), điều khiển xe ô tô bus, biển kiểm soát 29LD-007.07 đi trên đường 35 theo hướng từ Ný đi xã Thanh Xuân. Khi đi đến đoạn gần ngã tư đường 35 giao nhau với đường 131 thuộc địa phận thôn Phú Hữu, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Lúc này, D điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50km/h và có lấn sang phần đường của xe ngược chiều. Khi xe bắt đầu vào ngã tư thì D phát hiện ra bên tay trái có một chiếc xe mô tô (do ông Nguyễn Hữu S) cách lối ra đường 131 khoảng 01 mét và đã chồm vào đường 35 di chuyển theo hướng đi thẳng, không có tín hiệu gì. Ngay lúc đó, phần bên trái đầu xe ô tô của D đâm vào tay nắm lái và tay phanh bên phải xe mô tô của ông Suốt làm xe mô tô bị cuốn vào gầm ô tô, còn ông Suốt bị ngã ra đường và lăn vào gầm xe ô tô. D chỉ kịp dẫm phanh ô tô để lại vết phanh rê lốp bánh trước bên trái trên mặt đường dài 04m30 và tỳ đẩy ông S rê đi theo. Ông S được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng đã tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại ngã tư đường 35 giao nhau đường 131, 35, Xuân Hòa. Đường 35 dải nhựa nhựa phẳng rộng 7m. Trên đường 35 trước ngã tư theo chiều đường quốc lộ 3 hướng quốc lộ 2 bên phải rìa đường có biển báo hình tam giác.

Điểm mốc của vụ tai nạn: Đo đầu vết cày của xe mô tô, biển kiểm soát 29Z8 - 4308 hướng đường quốc lộ 2 đến mép đường bên trái đường 131, 35, Xuân Hòa theo chiều đường 131 đi Xuân Hòa là 4m.

Mép đường làm chuẩn: Lấy mép đường bên trái, mép đường giả tạo bên trái đường 35 theo chiều đường quốc lộ 3 hướng quốc lộ 2 làm chuẩn.

- Vị trí xe ô tô BKS: 29LD - 007.70 đỗ trên mặt đường nhựa đường 35, đầu xe hướng đường quốc lộ 2, đuôi xe hướng đường quốc lộ 3. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái vào mép đường làm chuẩn là 1m20, đo hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái vào mép đường làm chuẩn là 2m10, đo hình chiếu tâm trục bánh

trước bên trái hướng đường quốc lộ 2 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308 là 0m50.

- Vị trí xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa đường 35, đầu xe hướng mép đường bên phải, đuôi xe hướng mép đường bên trái theo đường quốc lộ 3 hướng quốc lộ 2; yên xe và tay nắm lái hướng đường quốc lộ 2. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước vào mép đường làm chuẩn là 2m10, đo hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường làm chuẩn là 1m.

- Trùm vết cày của xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308 để lại trên mặt đường nhựa ngã tư đường 35 giao nhau đường 131, 35, Xuân Hòa có kích thước 13m x 0m63, có chiều đường quốc lộ 3 hướng quốc lộ 2; đo đầu trùm vết cày vào mép đường làm chuẩn là 2m10; cuối trùm vết cày trùng với tâm trục bánh sau và đầu giá đỡ chân phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308; đo đầu vết cày hướng đường quốc lộ 2 đến hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29LD - 007.70 là 7m40.

- Vết phanh, rê lốp bánh trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29LD - 007.70 để lại trên mặt đường nhựa đường 35 đo dài 4m30; có chiều đường quốc lộ 3 hướng quốc lộ 2; đo điểm gần nhất của đầu vết phanh vào mép đường làm chuẩn là 1m60; cuối vết phanh, rê lốp trùng với mặt lăn tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29LD - 007.70; đo đầu vết phanh, rê lốp hướng đường quốc lộ 2 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308 là 0m80.

- Vùng máu nạn nhân để lại trên mặt đường nhựa đường 35 có kích thước 0m50 x 0m35; đo tâm vùng máu nạn nhân vào mép đường làm chuẩn là 0m40; đo tâm vùng máu nạn nhân hướng đường quốc lộ 3 đến hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308 là 1m30.

Công ty liên doanh vận chuyển quốc tế H đã cung cấp cho Cơ quan CSĐT đoạn camera hành trình ghi lại diễn biến vụ tai nạn trên. Theo đó, xác định xe máy di chuyển theo hướng đường 131 đi Xuân Hòa.

Theo bảng lộ trình của xe ô tô biển kiểm soát 29LD - 007.70 ngày 12/4/2021 xác định vận tốc của xe lúc 21:30:56 là 46km/h; lúc 21:31:06 là 53km/h; lúc 21:31:16 là 36km/h và lúc 21:31:26 là 0km/h.

Tại Kết luận giám định số 3534 ngày 21/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết rách thùng nhựa, trượt xước, mất sơn màu vàng ở mặt trước bên trái ốp nhựa đầu xe ô tô BKS 29LD - 007.70 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu vàng (dạng sơn) ở mặt ngoài đầu tay lái và đầu tay phanh (bị gãy) bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt, xước, vỡ mất nhựa và sơn màu đỏ ở mặt trước bên trái phía dưới chắn đà trước xe ô tô BKS 29LD - 007.70 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, phù hợp với dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước, dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt trước và mặt ngoài phanh chân và bàn đạp chân trước bên phải, ở

mặt ngoài lốc máy bên phải xe mô tô BKS 29Z8 - 4308. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại các vị trí này có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô BKS 29LD - 007.70 và ở xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông” của Công an huyện Sóc Sơn hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô BKS 29LD - 007.70 với xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 là ở trước đầu dấu vết cày ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường (vết cày của xe máy).

- Không đủ căn cứ để xác định chiều hướng di chuyển của xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

- Không tính được tốc độ của xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 315 ngày 20/4/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Mẫu máu nạn nhân Nguyễn Hữu S không có Ethanol; do không mô tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Chu Anh D kết quả: 0mg/l.

Đối với chiếc xe ô tô bus mang biển kiểm soát 29LD - 007.70 xác định là của Công ty liên doanh vận chuyển quốc tế Hải V nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho công ty; chiếc xe mô tô BKS 29Z8 - 4308 xác định là của chị Nguyễn Thị V (con gái ông S), khi ông S lấy xe đi chị V không biết nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị V

Về dân sự, bị cáo D đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Suốt số tiền 70.000.000 đồng; đối với thiệt hại của 02 phương tiện 2 bên thống nhất tự sửa chữa không yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình ông S đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chu Anh D.

Quá trình điều tra, Chu Anh D đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình, lời khai của Dũng phù hợp với sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Chu Anh D về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện ủy quyền của người bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện theo ủy quyền của Công ty liên doanh vận chuyển quốc tế Hải V xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Chu Anh D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Trả lại cho bị cáo Chu Anh D 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Chu Anh D (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám dấu vết phương tiện giao thông liên quan; Biên bản khám tử thi; Lời khai của người làm chứng; Phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát và phù hợp với nội dung vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h30' ngày 12/4/2021, tại ngã tư đường 35 giao đường 131 thuộc địa phận thôn Phú Hữu, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Chu Anh D điều khiển xe ô tô bus mang biển kiểm soát 29LD - 007.70 đi trên đường 35 theo hướng quốc lộ 3 đi quốc lộ 2 đã đi không đúng phần đường quy định và không cho xe giảm tốc độ tại nơi đường giao nhau (vi phạm Điều 9, Điều 24 Luật giao thông đường bộ) đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 29Z8 - 4308 do ông Nguyễn Hữu S điều khiển theo hướng đường 131 đi Xuân Hòa, Vĩnh Phúc (không có giấy phép lái xe), không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải (vi phạm quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả, ông S tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định và không cho xe giảm tốc độ tại nơi đường giao nhau là vi phạm pháp luật. Người bị hại không có giấy phép lái xe, không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên cũng đã vi phạm quy định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Vụ án xảy ra là do lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và người bị hại. Vì vậy, cần phải truy tố và xét xử bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự. Bị cáo có mẹ là bà Phạm Thị P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất năm 1997.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Khi lượng hình Toà án có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đó là:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, chưa có tiền sự; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi xảy ra tai nạn bị cáo đã gọi xe đưa người bị hại đi cấp cứu; sau tai nạn, bị cáo đã khắc phục toàn bộ phần thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn và có lời khai tại phiên tòa xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo có địa chỉ rõ ràng, có nhân thân tốt, thấy rằng việc bị cáo có khả năng tự cải tạo và bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về phần dân sự: Tại phiên tòa, người ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Vì vậy, Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Chu Anh D là tài sản của bị cáo Chu Anh Dũng, trả lại cho Chu Anh D.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Chu Anh D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo";

- Xử phạt: Chu Anh D 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Chu Anh D về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Chu Anh D 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Chu Anh D (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

- Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục 1 phần I; Tiểu mục 1.3 mục 1 phần II của danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người được ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án../.

Nơi nhân :

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu HS -VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

TRẦN NGỌC HÒA